

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HS-PT
Ngày: 16-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Lâm Đồng**.

Các Thẩm phán: Bà **Huỳnh Thị Bích Vân**.

Ông **Bùi Thanh Quốc**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Tống Phi Phụng** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Lượm** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16-8-2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử phúc thẩm công khai, vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 83/2023/TLPT-HS ngày 06-7-2023, đối với các bị cáo Quách Văn D và Nguyễn Văn L do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 49/2023/HS-ST ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Quách Văn D, sinh năm 1992, tại Vĩnh Long.

Nơi cư trú: ấp T, xã T1, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn H, sinh năm 1966 và bà Quách Thị Cẩm T2, sinh năm 1971; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 22/12/2022. Có mặt.

2. Nguyễn Văn L, sinh năm 1998, tại Hậu Giang.

Nơi cư trú: ấp K, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hậu Giang. Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc T3 (chết) và bà Lê Thị Tuyết N1, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 25/12/2022. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Đỗ Hoài H1, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thanh T4, Quách Văn D, Nguyễn Văn L, Đỗ Hoài H1, có mối quan hệ bạn bè với nhau, riêng T4 và L có mối quan hệ bà con. Trong quá trình chơi chung giữa T4 có phát sinh mâu thuẫn với L và D.

Vào khoảng 21 giờ 10 phút ngày 15/5/2022, sau khi D và L nhậu tại nhà ông Lý Quốc N2 địa chỉ huyện P, tỉnh Hậu Giang thì D rủ L đi tìm T4 để giải quyết mâu thuẫn và L đồng ý. Lúc này D điện thoại hỏi H1 để mượn hung khí nhưng H1 nói không có thì D rủ H1 cùng đi tìm T4, H1 đồng ý và hẹn gặp tại cổng chào vào phường P1, quận C, thành phố Cần Thơ. Sau đó, D lấy xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, biển kiểm soát số 68P1-264.57 của ông N2 chở L chạy về phòng trọ của L lấy một cây dao tự chế và một cây côn nhị khúc bằng kim loại giấu trong người. Lấy hung khí xong, D tiếp tục điều khiển xe chở L đến cổng chào vào phường P1 đón H1, rồi cả ba cùng đi đến quán nhậu Cát Tường thuộc phường P1, quận C, thành phố Cần Thơ tìm T4, do biết T4 thường hay nhậu ở đây.

Khi D, L, H1 đến quán nhậu Cát Tường thì L đưa cho H1 cây côn nhị khúc, L cầm dao tự chế vào quán tìm T4. Lúc này T4 đang ngồi nhậu cùng nhóm bạn tại tum số 02. L đi vào trước và xảy ra cự cãi với T4 thì L cầm dao tự chế chém T4 nhưng T4 dùng tay đỡ và được mọi người can ngăn. T4 và L tiếp tục cự cãi, T4 lấy 02 vỏ chai bia định đánh L thì bị L cầm dao tự chế chém trúng vào người. H1 cũng xông vào dùng côn nhị khúc đánh trúng vào vai, tay và đầu của T4. T4 và H1 câu vật với nhau thì D lấy một cây leng cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại tại quán Cát Tường đánh T4 trúng vào vùng đầu. D tiếp tục đánh thì T4 dùng tay đỡ làm leng bị gãy cán. L tiếp tục dùng vỏ chai bia, ghế nhựa đánh T4 bất tỉnh, được mọi người can ngăn. Sau khi gây án xong thì D điều khiển xe chở L và H1 về nhà trọ của D. Tại đây, D lấy thêm một xe mô tô Wave, rồi cả ba cùng điều khiển xe về nhà của ông Lý Quốc N2, sau đó cả ba bỏ đi nơi khác làm ăn. T4 được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ đến ngày 16/5/2022 thì xuất viện. Sau đó, T4 đến cơ quan công an trình báo và có đơn yêu cầu khởi tố.

Đối với hung khí gây án là cây dao tự chế và côn nhị khúc, trên đường bỏ trốn L đã quăng bỏ, không truy tìm được. Đối với cây leng các đối tượng bỏ lại quán nhậu Cát Tường, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ. Riêng vỏ chai bia, ghế nhựa các đối tượng sử dụng đánh nhau, do sau khi vụ việc xảy ra chủ quán đã dọn dẹp hết nên không thu giữ được.

Quá trình điều tra các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 176/TgT ngày 18/7/2022 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận tỷ lệ tổn

thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Huỳnh Thanh T4 là 13% (Mười ba phần trăm). Các vết thương phù hợp với cơ chế do tày gây nên.

Đồ vật, tài liệu tạm giữ: 01 (Một) cây lạng bị gãy cán gồm lưỡi lạng bằng kim loại và cán bằng gỗ; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57, số IME 1: 865257039934377, số IMIE 2: 865257039934369, đã qua sử dụng, màn hình bị bể, thu của Đỗ Hoài H1; 01 (Một) xe mô tô Wave RSX màu trắng, biển số 68P1-264.57, số khung: 3227EY050372, số máy: JA32E0050447 (đã qua sử dụng); 01 (Một) giấy đăng ký xe mô tô biển số 68P1-264.57 và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55, số IMIE 1: 866787051446099, số IMIE 2: 866787051446081, đã qua sử dụng, thu của Quách Văn D.

Đối với xe mô tô Wave RSX màu trắng, biển số 68P1-264.57, là của ông Lý Quốc N2 mua lại của ông Phạm Thanh H2 vào năm 2020, nhưng ông N2 chưa làm thủ tục sang tên, chỉ làm giấy tay mua bán, nay đã bị thất lạc. Sau đó, thì ông N2 cho D mượn để làm phương tiện đi lại. Việc D sử dụng xe chở L, H1 đi gây án thì ông N2 hoàn toàn không biết. Sau khi sự việc xảy ra thì các bị cáo cũng không có kể lại cho ông N2 biết nên không có căn cứ xử lý đối với hành vi của ông N2.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh mà D lấy đưa cho L bỏ trốn sau khi gây án là của D cầm lại của một người bạn tên Tài, sau đó thì D đã cho Tài chuộc lại. D không biết rõ nhân thân, lai lịch của Tài cũng như biển số xe nên không thể tiến hành xác minh làm việc được.

Về trách nhiệm dân sự, bị hại Huỳnh Thanh T4 yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng). Đại diện gia đình các bị cáo đã bồi thường xong. Hiện tại, bị hại không còn yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tại bản án số 49/2023/HS-ST ngày 30 tháng 5 năm 2023, Tòa án nhân dân quận C đã áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

- Bị cáo Quách Văn D 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 22/12/2022.

- Bị cáo Nguyễn Văn L 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 25/12/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đỗ Hoài H1, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 05-6-2023, các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo, không có cung cấp thêm chứng cứ về các tình tiết mới.

Kiểm sát viên nhận định bản án sơ thẩm đã tuyên có căn cứ. Mức hình phạt đã tuyên là phù hợp. Đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo. Nên đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đối với 01 (Một) xe mô tô Wave RSX màu trắng, biển số 68P1 – 264.57 và 01 (Một) giấy đăng ký xe mô tô biển số 68P1 – 264.57, bản án sơ thẩm thì đề nghị đăng trên phương tiện báo đài tìm kiếm chủ sở hữu, trong thời hạn một năm tính từ ngày thông báo công khai trên phương tiện báo đài để tìm chủ sở hữu tài sản nếu sau thời hạn này mà không xác định được ai là chủ sở hữu tài sản thì đề nghị tịch thu sung công nhưng không xác định cơ quan nào có trách nhiệm đăng tin báo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và điều chỉnh phần này để đảm bảo việc thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm tuân thủ các quy định của Pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1] Lời thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo D đã rủ các bị cáo L và H1 mang theo dao tự chế, côn nhị khúc cùng đi tìm T4 để giải quyết mâu thuẫn cá nhân. Các bị cáo đã sử dụng các hung khí đánh bị hại làm bị hại bất tỉnh phải đưa đi cấp cứu. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của bị hại là 13%. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[2] Hành vi của các bị cáo là cố ý, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, nên cần có hình phạt tương xứng để cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm của hành vi, đã vận dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng. Các bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt nhưng tại phiên tòa, các bị cáo không bổ sung thêm được chứng cứ gì mới để Hội đồng xét xử xem xét nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Vì vậy, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp, như đề nghị của Kiểm sát viên.

[3] Đối với 01 xe mô tô Wave RSX màu trắng, biển số 68P1 – 264.57 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 68P1 – 264.57 là của ông Lý Quốc N2 mua lại của ông Phạm Thanh H2 vào năm 2020, nhưng ông N2 chưa làm thủ tục sang tên, chỉ làm giấy tay mua bán, nay đã bị thất lạc. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C đã ra Thông báo số 54 ngày 21/02/2023 để thông báo tìm người có liên quan đến xe trên (bút lục số 50). Hiện tại xe mô tô và giấy đăng ký xe mô tô biển số 68P1 – 264.57 do Chi cục Thi hành án dân sự quận C quản lý (theo Quyết định chuyển vật chứng số 22/QĐ-VKSCR ngày 10/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận C (bút lục số 233) và Biên bản giao

nhận vật chứng tài sản ngày 12/4/2023 (bút lục 234)). Vì vậy, giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận C tiếp tục quản lý, đăng tin thông báo tìm chủ sở hữu trên phương tiện báo đài đối với xe mô tô và giấy đăng ký xe mô tô biển số 68P1 – 264.57. Trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày thông báo công khai trên phương tiện báo đài tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của xe mô tô và giấy đăng ký xe mô tô biển số 68P1 – 264.57 nêu trên, nếu chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp có yêu cầu thì giải quyết theo quy định; nếu hết thời hạn trên, vẫn không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì sẽ tịch thu sung công.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 345, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm (có điều chỉnh phần xử lý vật chứng).

Tuyên bố các bị cáo Quách Văn D, Nguyễn Văn L phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Quách Văn D (Sang) **03 năm 06 tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2022.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L **03 năm 06 tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2022.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận C tiếp tục quản lý, đăng tin thông báo tìm chủ sở hữu trên phương tiện báo đài đối với 01 (Một) xe mô tô Wave RSX màu trắng, biển số 68P1 – 264.57 và 01 (Một) giấy đăng ký xe mô tô biển số 68P1 – 264.57. Trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày thông báo công khai trên phương tiện báo đài tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của xe mô tô và giấy đăng ký xe mô tô biển số 68P1 – 264.57 nêu trên, nếu chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp có yêu cầu thì giải quyết theo quy định; nếu hết thời hạn trên, vẫn không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì sẽ tịch thu sung công.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND cấp cao tại TP. HCM;
- Viện KSND TPCT;
- Sở Tư pháp TPCT;
- Công an TPCT;
- Cơ quan tổ tụng quận C;
- Bị cáo và những người TGT;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Phạm Lâm Đồng